

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *20* /TB-HĐTT

Hà Nội, ngày *25* tháng 01 năm 2021

**THÔNG BÁO
Vv phạm vi ôn tập thi tuyển vòng 2**

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-HVCSPT ngày 17/11/2020 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Kế hoạch thi tuyển viên chức năm 2020 của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 1123/QĐ-HVCSPT ngày 21/12/2020 của Học viện Chính sách và Phát triển về việc thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2020 của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ kết kết luận của Hội đồng thi tuyển viên chức ngày 21/1/2021;

Theo đề nghị của Trưởng ban đề thi,

Hội đồng thi tuyển viên chức thông báo phạm vi nội dung ôn tập thi tuyển viên chức vòng 2 (phụ lục đính kèm).

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để b/c)
- Các ứng viên dự tuyển;
- TTCNTT, TT&TV (để đăng web);
- Dán bảng tin;
- Ban Giám sát (để p/h);
- Lưu: TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**


TS. Nguyễn Thế Vinh

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHẠM VI NỘI DUNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2

(Kèm theo thông báo số...../TB-HVCSPT ngày /1/2021)

Stt	Vị trí việc làm	Phạm vi
1	Chuyên viên Tổ chức - Hành chính	1. Những nội dung về quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức công: lý luận và thực tiễn 2. Đề án vị trí việc làm của Bộ Nội vụ 3. Thông tư mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học
2	Chuyên viên quản lý Khoa học và Hợp tác	1. Luật Giáo dục đại học và Giáo dục đại học sửa đổi 2. Nghị định 99 3. Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 4. Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN 5. Các quy định về quản lý khoa học đối với sinh viên và giảng viên đăng tải trên web site Học viện
3	Giảng viên Kinh tế đối ngoại	1. Các lý thuyết thương mại quốc tế và các tác động tới nền kinh tế các quốc gia 2. Các cấp độ liên kết kinh tế quốc tế và vai trò của các khối liên kết kinh tế lớn trên thế giới 3. Chính sách kinh tế đối ngoại của Việt Nam qua các thời kỳ. 4. Các tác động của chính sách tới thành tựu phát triển kinh tế Việt Nam. 5. Liên hệ và lấy ví dụ thực tế minh họa.
4	Giảng viên Kinh tế học	Giáo trình Kinh tế học, tập 1,2, tái bản lần thứ 3, Trường Đại học Kinh tế quốc dân Chủ biên: PGS. TS Vũ Kim Dũng, PGS TS Nguyễn Văn Công
5	Giảng viên Kinh tế phát triển	1. Nội hàm nghiên cứu về phát triển kinh tế, bao gồm: Tăng trưởng kinh tế (mặt số và chất lượng), chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế và tiến bộ xã hội (bao gồm: nâng cao mức sống dân cư, phát triển con người, xóa đói giảm nghèo và công bằng xã hội). 2. Mối quan hệ giữa khía cạnh kinh tế và tiến bộ xã hội trong phát triển kinh tế

Stt	Vị trí việc làm	Phạm vi
		2. Thông tin thực tế: tình hình thực hiện chiến lược phát triển KTXH 2011-2020 trên các khía cạnh: tăng trưởng kinh tế, hiệu quả tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế, các thành quả về tiến bộ xã hội) và định hướng đến 2030 (dựa trên văn kiện ĐH lần thứ XIII.
6	Giảng viên Marketing	1. Kiến thức Marketing căn bản 2. Kiến thức Nghiên cứu Marketing 3. Kiến thức về Hành vi Người tiêu dùng 4. Kiến thức Quản trị Marketing nâng cao 5. Trú trọng giải quyết tình huống marketing liên quan tới thực tiễn Việt Nam.
7	Giảng viên Quản trị doanh nghiệp	1. Năng lực cốt lõi của doanh nghiệp 2. Mối quan hệ giữa văn hóa và chiến lược 3. Quản trị nhân sự kết hợp Đông Tây 4. Marketing chiến lược 5. Quản trị chất lượng tổng thể (TQM) 6. Các tình huống quản trị kinh doanh
8	Giảng viên Toán Kinh tế	1. Nội dung đánh giá các kiến thức cơ bản của ứng viên về học phần xác suất thống kê; đánh giá kiến thức học phần kinh tế lượng; đánh giá kiến thức học phần mô hình toán kinh tế. 2. Kiến thức xác suất thống kê: (a) Phần xác suất gồm: mối quan hệ giữa các biến cố, các công thức xác suất, biến ngẫu nhiên (rời rạc + liên tục), các tham số của biến ngẫu nhiên, các phân phối thông dụng (phân phối nhị thức + chuẩn), biến ngẫu nhiên 2 chiều rời rạc (bảng phân phối biên, bảng phân phối có điều kiện, hiệp phương sai, hệ số tương quan). (b) Phần thống kê toán gồm: các thống kê mô tả, phân phối xác suất của thống kê trung bình mẫu và tần suất mẫu, ước lượng các tham số trung bình, phương sai và tỷ lệ của tổng thể (gồm cả ước lượng điểm và ước lượng khoảng), kiểm định giả thuyết thống kê (gồm cả kiểm định tham số 1 tổng thể, tham số của 2 tổng thể, phi tham số). 3. Kiến thức kinh tế lượng gồm: các bước của phương pháp luận kinh tế lượng, hiểu được ý nghĩa kết quả ước lượng, ước lượng và kiểm định các hệ số của mô hình, kiểm định các khuyết tật của mô hình (gồm dạng hàm sai, phương sai sai số thay đổi, sai

Stt	Vị trí việc làm	Phạm vi
		số ngẫu nhiên không phân phối chuẩn), đánh giá đa cộng tuyến, mô hình với biến giả, mô hình với số liệu thời gian, kiểm định hiện tượng tự tương quan. 4. Kiến thức mô hình toán kinh tế: các bước tìm cực trị có điều kiện của một hàm 2 biến kinh tế (hàm lagrange, đạo hàm riêng bậc 1, tìm nghiệm của điều kiện bậc 1), ý nghĩa của các kết quả.
9	Giảng viên Kế toán kiểm toán	1. Các nguyên tắc kế toán được thừa nhận chung (GAAP) và vận dụng 2. Đặc điểm chế độ chứng từ áp dụng cho đơn vị hành chính sự nghiệp (theo thông tư 107/2017) 3. Đặc điểm chế độ chứng từ áp dụng cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh vì lợi nhuận (theo Thông tư 200/2014) 4. Kế toán hàng tồn kho trong doanh nghiệp: nhận biết, đo lường (tính giá) ghi nhận và trình bày báo cáo tài chính 5. Kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp: nhận biết, ghi nhận và trình bày báo cáo tài chính 6. Kế toán TSCĐ trong doanh nghiệp: nhận biết ghi nhận và trình bày báo cáo tài chính 7. Chỉ tiêu tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp
10	Giảng viên Tài chính doanh nghiệp	1. Quản trị đầu tư dài hạn của một doanh nghiệp 2. Quản trị dòng tiền 3. Chi phí vốn và cơ cấu vốn 4. Đòn bẩy tài chính của doanh nghiệp 5. Môi quan hệ thu nhập và rủi ro trong hoạt động đầu tư 6. Thuế thu nhập doanh nghiệp 7. Chính sách cổ tức 8. Thẩm định tài chính dự án đầu tư 9. Định giá Trái phiếu 10. Định giá Cổ phiếu
11	Giảng viên Đấu thầu và quản lý dự án	Nội dung ôn thi: Các câu hỏi mang tính suy luận, phân tích, so sánh, đi sâu vào bản chất, tư duy logic. 1. Các hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu 2. Ngôn ngữ sử dụng, Đồng tiền dự thầu, Bảo đảm dự thầu, Bảo đảm thực hiện hợp đồng, Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu

Stt	Vị trí việc làm	Phạm vi
		3. Đấu thầu trong nước; Đấu thầu thầu quốc tế 4. Đấu thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp; Đấu thầu tuyển chọn tư vấn 5. Quy trình đấu thầu rộng rãi, hạn chế đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp theo phương thức một giai đoạn, theo phương thức hai giai đoạn. 6. Quy trình, hạn mức, điều kiện áp dụng: chỉ định thầu, chỉ định thầu rút gọn, chào hàng cạnh tranh, chào hàng cạnh tranh rút gọn, mua sắm trực tiếp, tự thực hiện 7. Xử lý tình huống trong đấu thầu

ĐẤU
THẦU